

Bản án số: 53/2018/HS-ST

Ngày 18 -10 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đông Giang

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Như Trang và ông Nguyễn Đức Bường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Ngoan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa: bà Bùi Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2018/TLST –HS ngày 28 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với:

1. Bị cáo Đỗ Văn Th, sinh ngày 10/8/1988; Sinh trú quán: Thôn Kh, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn T (đã chết) và bà Bùi Thị L, sinh năm 1949; Có vợ là Hà Thị B, sinh năm 1990; Có 01 con sinh năm 2012; Tiền án: Ngày 28/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án ngày 05/12/2016, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/6/2018 đến ngày 20/6/2018 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương; bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Người làm chứng:

- Anh Ngô Văn H, sinh năm 1973; Trú tại thôn S, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

3. Những người chứng kiến:

- Anh Bùi Quang Th; Sinh năm 1975; Trú tại: Thôn Tr, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt);

- Ông Đỗ Minh T; Sinh năm 1958; Trú tại: Thôn S, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/6/2018 tại khu vực ngã ba đường rẽ vào nghĩa trang thôn S, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình tổ công tác Công an huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình kiểm tra phát hiện, thu giữ của Đỗ Văn Th 01 gói nhỏ bằng giấy báo bên trong chứa Heroin có khối lượng 0,3126 gam tại dưới chân nơi Th đang đứng. Th khai nhận gói ma túy trên là số heroin, Th mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi không biết tên, địa chỉ ở khu vực nghĩa trang thôn S, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình với giá 100.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Trên đường về Th cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải và đi bộ ra đến ngã ba thôn Thọ S thì bị tổ công tác Công an huyện Kiến Xương kiểm tra, Th đã thả từ lòng bàn tay phải gói ma túy xuống đất dưới chân đang đứng, lúc đó có mặt anh Ngô Văn H làm chứng. Tổ công tác Công an huyện Kiến Xương tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, quản lý và niêm phong vật chứng có mặt ông Đỗ Minh T và anh Bùi Quang Th chứng kiến.

Bản kết luận giám định số 253/KLGD-PC54 ngày 17/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình giám định kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Đỗ Văn Th là ma túy, loại heroin, có khối lượng 0,3126 gam. Hoàn trả mẫu vật sau giám định 0,2616 gam.

Tại cáo trạng số 58/2018/CT-VKSKX ngày 27/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương đã truy tố Đỗ Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tuyên phạt Đỗ Văn Th từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy của bị cáo Th số heroin sau giám định hoàn trả mẫu vật còn lại là 0,2616 gam; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Sau phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu đối với Đỗ Văn Th do Công an huyện Kiến Xương lập ngày 17/6/2018.

- Kết luận giám định số 253/KLGD-PC54 ngày 17/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Lời khai của anh Ngô Văn H làm chứng về việc bị cáo Th cất giấu chất ma túy trong lòng bàn tay, khi bị khám xét đã vắt xuống dưới chân nơi bị cáo Th đứng và lời khai của anh Bùi Quang Th, ông Đỗ Minh T về việc chứng kiến Tổ công tác Công an huyện Kiến Xương thực hiện kiểm tra, thu giữ, quản lý, niêm phong gói ma túy của Th.

[3] Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 17/6/2018 tại khu vực ngã ba đường vào nghĩa trang thôn S, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương bắt quả tang Đỗ Văn Th có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói heroin có khối lượng 0,3126 gam mục đích mua để sử dụng cho bản thân.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

c. Hê rô in, côcain, Methamphetanmine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, heroin là chất ma túy gây nghiện thuộc nhóm độc được bảng A, nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng... Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy làm suy kiệt sức khỏe, sử dụng ma túy dẫn đến lệ thuộc dần mất khả năng lao động, ảnh hưởng kinh tế và hạnh phúc gia đình, là nguy cơ dẫn đến các loại tội phạm khác. Tuy nhiên do ham muốn tầm thường của bản thân bị cáo bất chấp quy định của pháp luật mua ma túy (heroin) về sử dụng cho bản thân, khi bị kiểm tra phát hiện bị cáo đã thả gói ma túy xuống đất dưới chân đang đứng nhằm che giấu hành vi phạm tội của mình, trước lần phạm tội này bị cáo đã bị kết án về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường, bất chấp pháp luật của bị cáo. Bị cáo đang bị tạm giam, do đó cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Năm 2015 bị cáo Đỗ Văn Th bị Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích, do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ tái phạm” được quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

- Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, do đó cần cân nhắc giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và phù hợp quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số heroin thu giữ của bị cáo Th hoàn mẫu vật sau giám định khối lượng còn lại là 0,2616 gam, đây là chất ma túy Nhà nước cấm mua bán, tàng

trữ, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn Th phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Th 01(Một) năm 06(Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 17/6/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 0,2616 gam Heroin thu giữ của bị cáo Th được hoàn trả mẫu vật sau giám định trong phong bì niêm phong số 253/KLGD của phòng KTHS Công an tỉnh Thái Bình. (theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản kê biên giữa Công an huyện Kiến Xương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương ngày 02/10/2018).

3. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 18/10/2018.

Nơi nhận:

- VKSND h. K;
- Công an h.K;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS h. K
- Sở tư pháp t. Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Vũ Đông Giang

